TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 25-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thành
- Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với:

- Bị cáo Hồ Văn Q, sinh ngày 13/4/1986; tên gọi khác: Dẹo; nơi sinh: thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số B T, tổ E, khu phố D, phường T, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Kim L1, sinh năm 1957; có vợ Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1991 và có 02 người con, lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Ngày 17/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 07/10/2021 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Ngày 08/11/2010, Công an quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; tạm giữ: Ngày 06/3/2023; tạm giam: Ngày 12/3/2023.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1991, *có đơn xin vắng mặt*.
Địa chỉ: số D C, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*
1. Trần Văn L2, sinh năm 1981, *vắng mặt*.
2. Phan Thị N, sinh năm 1948, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trương Đô N1, sinh năm 1990, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Nguyễn Ngọc Bảo Y, sinh năm 2003, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp Phú An, xã Phú Ninh, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.
Chổ ở: khu phố 3, xã Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyễn Thị Cẩm N2, sinh năm 1997, *vắng mặt.*
Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2023, Hồ Văn Q và Lê Thị T đến nhà trọ 289 thuộc ấp B, xã P, huyện T, thuê phòng số 108 để nghĩ và dự cúng tuần (sau đám tang) con bà Phan Thị N chủ nhà trọ 289. Ngày 05/3/2023, Nguyễn Thị Cẩm N2, Lê Nguyễn Bảo Y đến thuê phòng số 103 để nghĩ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy phối hợp cùng Công an xã P tiến hành kiểm tra phòng 108 của nhà trọ 289, trong phòng có Q và T, phát hiện 02 viên nén màu xám, 01 viên nén màu hồng, 01 túi ny lon màu trắng được hàn kính bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy, 10 ống nỏ thủy tinh màu trắng và nhiều đồ vật khác liên quan. Các vật nghi là ma túy tiến hành niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A1, mang giám định.

Tiếp tục, kiểm tra phía trước phòng số 108, khu vực cuối hành lang nhà trọ, phát hiện 01 túi xách màu vàng, bên trong có: 01 túi nylon màu trắng bên trong có nhiều viên nén màu hồng bị vỡ nhiều mãnh; 02 túi ny lon màu trắng bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn; 01 túi nylon màu trắng, bên ngoài có chữ số 57, bên trong có chứa 1 viên nén màu xám; 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn, và nhiều đồ vật khác liên quan. Các vật nghi là ma túy tiến hành niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A2, mang giám định.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trong phòng số 108: Mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M1), mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2), mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) trong phong bì A1 còn lại sau giám định, được dán giấy niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A1, ngày 06/3/2023", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 06 bật lửa; 10 ống nỏ thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 02 ống nhựa màu trắng và màu vàng; 01 ống nhựa màu trắng.

- Thu giữ ngoài phòng số 108: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4), mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M5 và M6), mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M7), mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M8) trong phong bì A2 còn lại sau giám định, được dán giấy niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A2, ngày 06/3/2023", có đóng hnh dấu tṛn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 01 túi xách màu vàng; 07 đoạn ống hút nhựa; 02 nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu trắng; 01 hóa đơn mua thuốc Long Châu; 01 túi nylon màu trắng;

01 xe ôtô, hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển số 51K-264.83, đã qua sử dụng. Xe do Nguyễn Hữu H1 đứng tên chủ xe. Q khai ngày 06/3/2023 Nguyễn Thị Cẩm T1 (sống chung với Q như vợ chồng) điều khiển xe đến nhà trọ thấy Q và T nên cự cải bỏ đi. H1 khai ngày 20/02/2023, Nguyễn Thị Cẩm T1 (vợ H1 đã ly hôn) mượn xe đi đám tang, đến ngày 07/3/2023 biết xe bị Công an huyện T tạm giữ, nên đến xin nhận lại xe.

Tại Bản kết luận giám định số: 274/KL-KTHS, ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, kết luận:

1. Hai viên nén màu xám (ký hiệu mẫu M1) và một viên nén màu hồng (ký hiệu mẫu M2), được niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,175 gam, loại MDMA (số thứ tự 11, mục IB thuộc danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

2. Chất bột màu trắng (ký hiệu mẫu M3) chứa trong một túi nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,703 gam, loại Ketamine (số thứ tự 40 thuộc danh mục III, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

3. Các mảnh nén màu hồng (ký hiệu mẫu M4) chứa trong 01 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu hàn kín, được niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,448 gam, loại MDMA.

4. Tinh thể rắn chứa trong 02 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín (ký hiệu mẫu M5 và M6), được niêm phong trong cùng phong bì màu

trắng ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 10,047 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

5. Một viên nén màu xám (ký hiệu mẫu M7) chứa trong túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín, có ghi ký hiệu số 57, được niêm phong trong phong bì màu trắng ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,468 gam, loại MDMA.

6. Tinh thể rắn (ký hiệu mẫu M8) chứa trong túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín, được niêm phong trong cùng phong bì màu trắng ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 4,240 gam, loại Ketamine.

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Trong phong bì ghi ký hiệu A1: Mẫu ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 0,616 gam; ký hiệu M2 có khối lượng 0,188 gam; ký hiệu M3 có khối lượng 0,662 gam; Trong phong bì ghi ký hiệu A2: Mẫu ký hiệu M4 còn lại sau giám định có khối lượng 0,408 gam; ký hiệu M5 có khối lượng 9,478 gam; ký hiệu M6 có khối lượng 0,386 gam; ký hiệu M7 có khối lượng 0,337 gam; ký hiệu M8 có khối lượng 4,147 gam.

Quá trình điều tra, Q thừa nhận các chất ma túy thu giữ trong phòng trọ số 108 là của Q tàng trữ mục đích để sử dụng. Đối với 02 viên nén màu xám, Q nhờ bạn tên T2 (không rõ họ tên địa chỉ, chỉ biết nhà ở Cao lãnh) mua vào khoảng 22 giờ ngày 05/3/2023 với giá 300.000 đồng; 01 viên nén màu hồng, do bạn tên T3 (không rõ họ tên địa chỉ, đang ở nước ngoài) cho vào dịp tết âm lịch năm 2022; 01 túi nylon bên trong có chứa nhiều bột là thuốc kích dục do T2 (không rõ họ tên địa chỉ, chỉ biết nhà ở thành phố Hồ Chí Minh, đã chết vì bệnh HIV) tặng cách nay 06 tháng.

Đối với túi da bên ngoài phòng trọ có ma túy và các vật khác bên trong, Q khai nhận không phải của Q và không biết của ai. Kết quả điều tra xác định túi da của Trương Nhất Đ1, cách ngày bắt quả tang khoảng 04 tháng, Nguyễn Thị Cẩm N2, Lê Nguyễn Ngọc Bảo Y, Trương Nhất Đ1 đến nhà trọ 209 thuê phòng số 109 để nghĩ. Do không có tiền trả tiền phòng, Đ1 bỏ lại cặp da nhằm mục đích tạo niềm tin cho chủ nhà trọ, cả ba đón xe khách đi Bình Dương làm thuê. Sau đó khoảng 10 ngày, bà N lấy túi xách bỏ trước cửa phòng số 108 cho đến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Q tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đối với ma túy và các vật khác bên trong, bà N, Y, N2 không biết của ai.

Đối với 10 ống nỏ thủy tinh, Q khai nhận cách ngày bắt quả tang khoảng 1 tuần, người tên V (quen biết T, không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) điện thoại nhờ T nhận gói đồ giao hàng nhưng không được, nên V điện thoại nhờ Q nhận. Sau khi nhận gói hàng từ người giao hàng trong tình trạng gói kín, Q không biết bên trong là gì, mang về để trong ba lô của T. Xét thấy, các loại ma túy thu giữ trong

phòng, Q thừa nhận sử dụng bằng hình thức uống, khi bắt quả tang 10 ống nỏ thủy tinh trong tình trạng quấn kín, Q không biết bên trong là gì.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKSTN ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Hồ Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng ngýời, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hồ Văn Q, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Hồ Văn Q khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/3/2023 của Công an huyện T; Sơ đồ hiện trường ngày 06/3/2023 của Công an huyện T, Bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ; Lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy của Công

an huyện T phối hợp cùng Công an xã P tiến hành kiểm tra phòng 108 của nhà trọ 289 thuộc ấp B, xã P, huyện T, phát hiện bị cáo Hồ Văn Q tàng trữ 02 viên nén màu xám, 01 viên nén màu hồng, 01 túi ny lon màu trắng được hàn kính bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy, tiến hành niêm phong mang giám định theo Kết luận giám định là chất ma túy có khối lượng 1,175 gam loại MDMA và 0,703 gam loại Ketamine, tổng khối lượng bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy là 1,878gam.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy nêu trên có tổng khối lượng là 1,878 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội và cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo đã có 01 tiền án xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" nhưng không biết sửa đổi bản thân trở thành công dân tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên xem xét bản án nghiêm khắc khi lượng hình.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; bị cáo thành khẩn khai báo; có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính nuôi cha mẹ lớn tuổi (theo xác nhận ngày 27/6/2023 của Công an phường T), bác ruột Nguyễn Văn M là liệt sĩ (theo xác nhận ngày 19/6/2023 của Ủy ban nhân dân phường T), bà nội Nguyễn Thị G là mẹ Việt Nam Anh hùng và bị cáo là bộ đội xuất ngũ nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án mà lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M1) và mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) là chất ma tuý có tổng khối lượng 1,175gam, loại MDMA; mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) là chất ma tuý có khối lượng 0,703gam, loại Ketamine (Theo Kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của

Phòng K - Công an tỉnh Đ) trong phong bì A1 còn lại sau giám định, được niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A1, ngày 06/3/2023", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 06 bật lửa; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 02 ống nhựa màu trắng và màu vàng; 01 ống nhựa màu trắng. Xét thấy, các vật chứng trên là chất ma túy là vật cấm tàng trữ và liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng thu giữ ngoài phòng 108 gồm: chất ma tuý viên nén màu hồng (ký hiệu M4) có tổng khối lượng 0,448gam, loại MDMA; mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M5 và M6) có tổng khối lượng 10,047gam, loại Methamphetamine; mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M7) có khối lượng 0,468gam, loại MDMA; mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M8) có khối lượng 4,240gam, loại Ketamine (Theo Kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ) trong phong bì A2 còn lại sau giám định, được dán giấy niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A2, ngày 06/3/2023", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 01 túi xách màu vàng; 07 đoạn ống hút nhựa; 02 nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu trắng; 01 hóa đơn mua thuốc Long Châu; 01 túi nylon màu trắng; 10 ống nỏ thủy tinh. Xét thấy, các vật chứng nêu trên khối lượng ma tuý đủ cơ sở xử lý hình sự, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với người liên quan Trương Nhất Đ1 do không có mặt tại địa phương nên tiếp tục giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp quản lý, xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe ôtô, hiệu Hyundai Accent, màu trắng, biển số 51K-264.83, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, xe do Nguyễn Hữu H1 đứng tên chủ xe, bị cáo Q khai ngày 06/3/2023 Nguyễn Thị Cẩm T1 (sống chung với bị cáo Q như vợ chồng) điều khiển xe đến nhà trọ thấy bị cáo Q và T nên cự cải bỏ đi. H1 khai ngày 20/02/2023, Nguyễn Thị Cẩm T1 (vợ H1 đã ly hôn) hỏi mượn xe đi đám tang, đến ngày 07/3/2023 biết xe bị Công an huyện T tạm giữ nên đến xin nhận lại xe. Cơ quan điều tra xác định xe ô tô trên không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho Nguyễn Hữu H1 nhận xong, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Đối với túi da thu giữ bên ngoài phòng trọ 108 có ma túy và các vật khác bên trong đã nêu trên, bị cáo Q khai nhận không phải của bị cáo và không biết của ai. Kết quả điều tra xác định túi da của Trương Nhất Đ1, cách ngày bắt quả tang khoảng 04 tháng thì Nguyễn Thị Cẩm N2, Lê Nguyễn Ngọc Bảo Y, Trương Nhất Đ1 đến nhà trọ 209 thuê phòng số 109 để nghĩ. Do không có tiền trả tiền phòng, Đ1 bỏ lại cặp da nhằm mục đích tạo niềm tin cho chủ nhà trọ, cả ba đón xe khách đi Bình Dương làm thuê. Sau đó khoảng 10 ngày, bà N lấy túi xách bỏ trước cửa phòng số 108, cho đến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo

Q. Đối với ma túy và các vật khác bên trong, bà N, Y, N2 không biết của ai. Ngoài lời khai trên không còn chứng cứ khác, số lượng ma túy đủ xử lý hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra chưa làm việc được với người liên quan Trương Nhất Đ1 do không có mặt tại địa phương nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[7] Đối với 10 ống nỏ thủy tinh, bị cáo Q khai nhận cách ngày bắt quả tang khoảng 1 tuần, người tên V (quen biết T, không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) điện thoại nhờ T nhận gói đồ giao hàng nhưng không được nên V điện thoại nhờ bị cáo nhận. Sau khi nhận gói hàng từ người giao hàng trong tình trạng gói kín, bị cáo không biết bên trong là gì và mang về để trong ba lô của T. Xét thấy, các loại ma túy thu giữ trong phòng, bị cáo thừa nhận sử dụng bằng hình thức uống, khi bị bắt quả tang 10 ống nỏ thủy tinh trong tình trạng quấn kín, bị cáo không biết bên trong là gì nên chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo về tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[8] Đối với Lê Thị T là người sống chung như vợ chồng với bị cáo Q khoảng 02 tháng, trong quá trình làm việc T lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Bị cáo Q chỉ biết T sinh sống tại phường E, quận H, thành phố Hồ Chí Minh, việc bị cáo tàng trữ ma túy T không biết. Quá trình điều tra, xác minh tại phường E, quận H, thành phố Hồ Chí Minh không có công dân Lê Thị T đăng ký thường trú, tạm trú hoặc lưu trú nên Cơ quan điều tra không làm việc được nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[9] Đối với Trương Nhất Đ1, qua trình điều tra xác minh Đẳng đăng ký thường trú tại ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, hiện không có mặt địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý bằng vụ án khác.

[10] Đối với những người tên V (bị cáo Q khai nhận hàng dùm), T2 (mua ma túy cho bị cáo Q), T3, T2 (cho ma túy bị cáo Q), do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 06 tháng 3 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M1) và mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) là chất ma tuý có tổng khối lượng 1,175gam, loại MDMA; mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M3) là chất ma tuý có khối lượng 0,703gam, loại Ketamine (Theo Kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ) trong phong bì A1 còn lại sau giám định, được niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A1, ngày 06/3/2023", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 06 (sáu) bật lửa; 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 02 ống nhựa màu trắng và màu vàng; 01 (một) ống nhựa màu trắng.

2.2. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp quản lý, xác minh xử lý theo quy định pháp luật: chất ma tuý viên nén màu hồng (ký hiệu M4) có tổng khối lượng 0,448gam, loại MDMA; mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M5 và M6) có tổng khối lượng 10,047gam, loại Methamphetamine; mẫu viên nén màu xám (ký hiệu M7) có khối lượng 0,468gam, loại MDMA; mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M8) có khối lượng 4,240gam, loại Ketamine (Theo Kết luận giám định số: 274/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ) trong phong bì A2 còn lại sau giám định, được dán giấy niêm phong lại, ghi "Niêm phong số: 258/A2, ngày 06/3/2023", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K - Công an tỉnh Đ" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Đinh Nhựt D, Dương Hồng Đ và Hồ Văn Q; 01 (một) túi xách màu vàng; 07 (bảy) đoạn ống hút nhựa; 02 (hai) nỏ thủy tinh; 01 (một) bật lửa màu trắng; 01 (một) hóa đơn mua thuốc Long Châu; 01 (một) túi nylon màu trắng; 10 (mười) ống nỏ thủy tinh.

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hồ Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông